TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 05 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 627/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 6, Ấp 2, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: Số 329/40 Đường L, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

2. Bà Phan Thị T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 6, Ấp 2, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: Số 329/40 Đường L, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 115 do Ủy ban nhân dân xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 22/06/2011 cho ông Lê Văn C và bà Phan Thị T nên quan hệ hôn nhân của ông C và bà T là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 01 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn C và ông bà Phan Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Lê Phan Ngọc T sinh ngày 20/5/2012 và Lê Phan An B sinh ngày 26/02/2011 cho bà T trực tiếp giữ nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thống nhất ông Lê Văn C cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 6.000.000 đồng/tháng (trẻ Lê Phan Ngọc T 3.000.000 đồng/tháng; trẻ Lê Phan An B 3.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con thành niên. Thực hiện cấp dưỡng vào ngày 05 tây hàng tháng, bắt đầu từ 05/02/2024.

(Trường hợp ngày cấp dưỡng trùng vào ngày nghỉ, ngày Lễ thì ngày cấp dưỡng là ngày làm việc tiếp theo)

Bà Phan Thị T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Lê Văn C và bà Phan Thị T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002389 ngày 25/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông C và bà T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VP, hồ sơ (Dung).

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sơn